

Số: 187/2018/QĐST-HNGĐ

Triệu Sơn, ngày 16 tháng 11 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 295/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Như N - sinh năm 1991
Địa chỉ: Xóm D, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.
Bị đơn: Chị Lê Thị Mai L - sinh năm 1995
Địa chỉ: Xóm 9, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Anh Lê Như N và chị Lê Thị Mai L
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh N và chị L.
 - Về con chung: Công nhận anh N và chị L có 01 con chung: Cháu Lê Như T sinh ngày 29/3/2015. Giao cháu T cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, kể từ 11/2018 đến khi con đủ 18 tuổi. Chị L được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.
 - Về tài sản chung: Không có.
 - Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh N nộp án phí sơ thẩm ly hôn và án phí cấp dưỡng cả phần của chị L, tổng cộng là 300.000đ nhưng

được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai số AA/2017/0005240 ngày 24/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn. Chị N đã nộp đủ án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nội nhận:

- Các đương sự
- VKSND Triệu Sơn
- CC Thi hành án;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu